**THÔNG TIN CHUNG VỀ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2017**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN**

Năm 2017, trường Đại học Ngoại ngữ-ĐHQGHN tuyển sinh đại học theo kết quả bài thi THPT quốc gia. Bên cạnh việc sử dụng các tổ hợp truyền thống (D01, D02, D03, D04, D05, D06) để xét tuyển, Nhà trường còn sử dụng hai tổ hợp mới là Văn, Khoa học xã hội, Tiếng Anh (D78) và Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh (D90) để xét tuyển vào tất cả các ngành đào tạo của trường. Nguyên tắc chung trong việc sử dụng các tổ hợp bài thi để xét tuyển của trường là: (1) Điểm bài thi môn Ngoại ngữ tính hệ số 2: (2) Tổ hợp D01, D78, D90 được đăng ký xét tuyển vào tất cả các ngành đào tạo; (3) Tổ hợp D02, D03, D04, D05, D06 đăng ký vào các ngành đào tạo giảng dạy các ngoại ngữ tương ứng của từng môn ngoại ngữ trong tổ hợp.

Thông tin chung về tuyển sinh đại học chính quy năm 2017 gồm:

**1. Vùng tuyển sinh:**Tuyển sinh trong cả nước.

**2. Đối tượng tuyển sinh:**

2.1. Thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và dự bị dân tộc xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo và của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN).

2.2. Thí sinh sử dụng kết quả thi THPT quốc gia năm 2017 đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do ĐHQGHN quy định.

2.3. Thí sinh có kết quả thi ĐGNL còn hạn sử dụngđạttừ 70/140 điểm trở lên, kết quả thi ĐGNL Ngoại ngữ còn hạn sử dụng đạt từ 40/80 điểm trở lên và chưa nhập học vào bất kỳ đơn vị đào tạo nào của ĐHQGHN.

2.4. Thí sinh có chứng chỉ quốc tế của Trung tâm Khảo thí Đại học Cambridge, Anh (Cambridge International Examinations A-Level, UK; sau đây gọi tắt là chứng chỉ A-Level): Thí sinh sử dụng chứng chỉ A-Level để tổ hợp kết quả 3 môn thi theo các khối thi quy định của ngành đào tạo tương ứng. Mức điểm mỗi môn thi đạt từ 60/100 điểm trở lên(tương ứng điểm C, PUM range ≥ 60) mới đủ điều kiện đăng ký để xét tuyển.

**3. Phương thức tuyển sinh:**

**- Đợt 1:**

* Xét tuyển theo kết quả thi THPT quốc gia theo tổ hợp các môn/bài thi tương ứng;
* Xét tuyển theo kết quả thi đánh giá năng lực (ĐGNL) và ĐGNL Ngoại ngữ còn hạn sử dụng do ĐHQGHN tổ chức;
* Xét tuyển thí sinh có chứng chỉ quốc tế của Trung tâm Khảo thí ĐH Cambridge, Anh (Cambridge International Examinations A-Level, UK; sau đây gọi tắt là chứng chỉ A-Level).
* **Thời gian xét tuyển** *(dự kiến)* từ 20/7-01/08/2017.

**- Đợt bổ sung:** Xét tuyển như Đợt 1, Quy định cụ thể xét tuyển của từng ngành học tương ứng sẽ được công bố trên website của trường và của ĐHQGHN *(nếu có)*. Thời gian xét tuyển *(dự kiến)* trước 15/8/2017.

*Kế hoạch xét tuyển sẽ được công bố trên website trường và của ĐHQGHN.*

**4. Tuyển thẳng, xét tuyển thẳng**

4.1. *Tuyển thẳng* thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba các môn Ngoại ngữ trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm 2017.

4.2. *Xét tuyển thẳng* thí sinh là học sinh các trường THPT chuyên thuộc ĐHQGHN đã tốt nghiệp THPT, có hạnh kiểm 3 năm học THPT đạt loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Là thành viên chính thức đội tuyển dự kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;

c) Đạt giải chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;

d) Đạt giải chính thức trong kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT được tổ chức hàng năm;

g) Là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia;

h) Đạt danh hiệu học sinh giỏi từng năm học trong cả 3 năm THPT chuyên và có tổng điểm 4 môn thi tốt nghiệp THPT đạt tối thiểu 32,0 điểm trong đó không có điểm môn thi tốt nghiệp THPT dưới 6,0 điểm;

4.3. *Xét tuyển thẳng* thí sinh là học sinh các trường THPT chuyên không thuộc ĐHQGHN

Học sinh các trường THPT chuyên không thuộc ĐHQGHN được đăng ký xét tuyển thẳng vào trường ĐHNN nếu đáp ứng các yêu cầu như đối với học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN được quy định tại Mục 5.2 và phải đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Học sinh thuộc trường THPT chuyên có trong danh sách các trường THPT chuyên được ĐHNN dành chỉ tiêu tuyển thẳng.

b) Học sinh có tên trong danh sách xếp theo thứ tự ưu tiên kèm theo hồ sơ và công văn của Hiệu trưởng trường THPT chuyên đề nghị trường ĐHNN-ĐHQGHN xét tuyển thẳng.

**5. Thông tin chi tiết về chỉ tiêu và các tổ hợp xét tuyển**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Chỉ tiêu** | **Tổ hợp xét tuyển** |
| 1 | Ngôn ngữ Anh\* | D220201 | 350 | Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh **(D01)**  Ngữ văn, KHXH, Tiếng Anh **(D78)**  Toán, KHTN, Tiếng Anh (**D90**) |
| 2 | Sư phạm tiếng Anh\* | D140231 | 200 |
| 3 | Ngôn ngữ Nga | D220202 | 50 | Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh **(D01)**  Ngữ văn, Toán, Tiếng Nga **(D02)**  Ngữ văn, KHXH, Tiếng Anh (**D78)**  Toán, KHTN, Tiếng Anh (**D90)** |
| 4 | Sư phạm tiếng Nga | D140232 | 20 |
| 5 | Ngôn ngữ Pháp\* | D220203 | 100 | Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh **(D01)**  Ngữ văn, Toán, Tiếng Pháp (**D03)**  Ngữ văn, KHXH, Tiếng Anh (**D78**)  Toán, KHTN, Tiếng Anh (**D90**) |
| 6 | Sư phạm tiếng Pháp | D140233 | 25 |
| 7 | Ngôn ngữ Trung Quốc\* | D220204 | 100 | Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh **(D01)**  Ngữ văn, Toán, Tiếng Trung (**D04**)  Ngữ văn, KHXH, Tiếng Anh (**D78**)  Toán, KHTN, Tiếng Anh (**D90**) |
| 8 | Sư phạm tiếng Trung Quốc | D140234 | 25 |
| 9 | Ngôn ngữ Đức | D220205 | 80 | Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh **(D01)**  Ngữ văn, Toán, Tiếng Đức (**D05**)  Ngữ văn, KHXH, Tiếng Anh (**D78**)  Toán, KHTN, Tiếng Anh (**D90**) |
| 10 | Ngôn ngữ Nhật\* | D220209 | 125 | Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh **(D01)**  Ngữ văn, Toán, Tiếng Nhật (**D06**)  Ngữ văn, KHXH, Tiếng Anh (**D78**)  Toán, KHTN, Tiếng Anh (**D90**) |
| 11 | Sư phạm tiếng Nhật | D140236 | 25 |
| 12 | Ngôn ngữ Hàn Quốc | D220210 | 75 | Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh **(D01)**  Ngữ văn, KHXH, Tiếng Anh (**D78**)  Toán, KHTN, Tiếng Anh (**D90)** |
| 13 | Sư phạm tiếng Hàn Quốc | Thí điểm | 25 |
| 14 | Ngôn ngữ Ả Rập | D220211 | 25 | Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh **(D01)**  Ngữ văn, KHXH, Tiếng Anh (**D78**)  Toán, KHTN, Tiếng Anh (**D90**) |
|  |  |  | **1225** |  |

*Ghi chú: (1) Môn Ngoại ngữ tính hệ số 2 đối với tất cả các tổ hợp xét tuyển*

*(2)\* là các ngành đào tạo có cả chương trình chuẩn và chương trình chất lượng cao. Trường tổ chức tuyển sinh các chương trình chất lượng cao sau khi sinh viên nhập học.*

**6. Chương trình đào tạo chất lượng cao** gồm các ngành Sư phạm tiếng Anh, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Pháp, Ngôn ngữ Nhật của Trường ĐH Ngoại ngữ. SV được học đội ngũ giảng viên hàng đầu với nhiều đổi mới trong phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, được hỗ trợ kinh phí đào tạo và nghiên cứu khoa học, được hỗ trợ kinh phí học tiếng Anh để tối thiểu đạt trình độ Bậc 4 (B2) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

SV tốt nghiệp được nhận bằng cử nhân chất lượng cao.

**7.** **Đào tạo cùng lúc hai chương trình đào tạo (bằng kép)**:

SV học hết năm học thứ nhất nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện về học lực được đăng ký học thêm một CTĐT thứ hai trong **12** ngành đào tạo tại **4** đơn vị sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên trường** | **Tên các ngành đào tạo** |
| 1 | Đại học Kinh tế-ĐHQGHN | 1. Tài chính ngân hàng;  2. Quản trị kinh doanh;  3. Kinh tế quốc tế |
| 2 | ĐH KHXH&NV | 1. Báo chí; 2. Khoa học quản lý; 3. Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; 4. Quốc tế học |
| 3 | Khoa Luật | 1. Luật học |
| 4 | Đại học Ngoại ngữ | 1. Ngôn ngữ Anh; 2. Ngôn ngữ Nhật; 3. Ngôn ngữ Hàn Quốc; 4. Ngôn ngữ Trung Quốc |

Thời gian đào tạo chương trình thứ hai nằm trong tổng thời gian đào tạo chương trình thứ nhất (6 năm học). Sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo của cả hai ngành sẽ được nhận hai bằng cử nhân chính quy.

**8. Các chương trình đào tạo liên kết quốc tế**

Trường ĐHNN tổ chức các chương trình liên kết đào tạo quốc tế hợp tác với các trường đại học uy tín trên thế giới, do trường đối tác nước ngoài cấp bằng.

**Chương trình đào tạo chính quy - liên kết quốc tế**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên ngành** | **Trường cấp bằng** | **Chỉ tiêu** | **Ghi chú** |
| 1 | Kinh tế - Tài chính | Southern New Hampshire (Mỹ) | 140 | Học hoàn toàn tại Việt Nam |
| 2 | Kinh tế - Quản lý | Picardie Jules Verne (Pháp) | 50 | Học hoàn toàn tại Việt Nam |
| 3 | Khóa học tiếng Hàn 1 năm | ĐH Kookmin (HànQuốc) | 30 | Tự chọn 1 trong 22 chuyên ngành tại Hàn Quốc |
| 4 | Khóa học tiếng Trung 1 năm | ĐH Chaoyang (Đài Loan) | 30 | Tự chọn 1 trong 22 chuyên ngành tại Đài Loan |

**9.** Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN chưa có CTĐT đặc biệt dành cho SV khiếm thị hoặc khiếm thính.

**10.**SV có thể đăng ký vào ở KTX nếu có nhu cầu.

**Ghi chú:** Thông tin chi tiết về tuyển sinh, tuyển thẳng, xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, hình thức xét tuyển được đăng trên website ulis.vnu.edu.vn của trường và ĐHQGHN.